

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn;

Bà Nông Thị Hồng Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Văn L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 5 năm 1995, tại huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Q và bà Lương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 09 tháng 7 năm 2021 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn L: Bà Lương Thị Hồng - Luật sư, thực hiện quyền trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị hại:

Ông Ngô Văn K, sinh năm 1965 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà: Vi Thị X (vợ) sinh năm 1970; trú tại: Thôn K, xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn có giấy ủy quyền, vắng mặt.

- *Người đại diện theo giấy ủy quyền của bà Vi Thị X:* Anh Ngô Văn B, sinh năm 1992 là con trai tham gia tổ tụng, toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến vụ án cho đến khi kết thúc vụ án, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Mông Văn B, sinh năm 1954; trú tại: Thôn K, xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Ông Mông Văn P, sinh năm 1975; trú tại: Thôn K, xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Anh Hồ Văn M, sinh năm 1985; trú tại: Thôn K, xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

4. Anh Hồ Văn H, sinh năm 1979; trú tại: Thôn K, xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

5. Anh Lương Văn C, sinh năm 1990; trú tại: Thôn K, xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

6. Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1994; trú tại: Thôn K, xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

7. Anh Ngô Văn H1, sinh năm 1997; trú tại: Thôn K, xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

6. Bà Lương Thị T, sinh năm 1964; trú tại: Thôn K xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị Ngô Thị N, sinh năm 1993; trú tại: Thôn K xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/5/2021, Lương Văn L, có giấy phép lái xe hạng A1, sau khi uống rượu tại nhà, đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1-097.31 chở đằng sau cháu Vi Phương T1 (sinh năm 2017) và mẹ đẻ Lương Thị T (sinh năm 1964) đi từ nhà theo đường liên thôn đi sang thôn Vằng Can, xã C với mục đích mua đồ ăn. Khi đến đoạn đường cua vòng bên phải thuộc thôn K, xã C, Lương Văn L điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ, lấn sang phần đường ngược chiều đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12T1-0291 do ông Ngô Văn K, trú tại thôn K, xã C, huyện Tràng Định điều khiển đi ngược chiều tới. Hậu quả: Ngô Văn K, Lương Thị T và Vi Phương T1 bị thương được đưa đến Trung tâm y tế huyện Tràng Định cấp cứu, hai xe mô tô bị hư hỏng. Do vết thương nặng ông Ngô Văn K phải chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu, điều trị nhưng đã tử vong vào khoảng 17 giờ ngày 19/5/2021.

Sau khi xảy ra tai nạn, Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự - Cơ động Công an huyện Trảng Định tiến hành đo nồng độ cồn đối với Lương Văn L và Ngô Văn K, kết quả: Tại biên bản số 01517 hồi 14 giờ 45 phút ngày 10/5/2021 xác định Lương Văn L có nồng độ cồn là 0,813mg/01 lít khí thở; tại biên bản số 01518 hồi 14 giờ 49 phút ngày 10/5/2021 xác định Ngô Văn K có nồng độ cồn là 0,246mg/01 lít khí thở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 49/2021/TT ngày 21/6/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Ngô Văn K: “Nhiễm trùng, nhiễm độc hậu quả của liệt tủy, chấn thương cột sống cổ, chấn thương cột sống, thất lung do tương tác với vật tày lức quán tính lớn”.

Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật xe mô tô số 66/GĐKT-ĐK ngày 18/6/2021 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: “Xe mô tô BKS 12T1-097.31: khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật; xe mô tô BKS 12T1-0291: Khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật”.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS, ngày 22/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng của huyện Trảng Định đã kết luận: Các hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu SUNFAT biển kiểm soát 12T1-0291 có tổng giá trị: 820.000 đồng; Các hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 12T1-097.31 có tổng giá trị 3.600.000 đồng.

Qua khám nghiệm hiện trường, phương tiện, lấy lời khai của bị can, người liên quan, người chứng kiến, thấy rằng: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cua vòng bên trái hướng từ thôn Vằng Can – K, tầm nhìn bị hạn chế, mặt đường được rải bê tông xi măng có chiều rộng 3,34m, lề đất phải rộng 0,35m, tiếp theo là rãnh thoát nước chiều rộng 1,00m, sâu 0,25m, bụi cây ven đường phía bên trái dài 12,5m, rộng 12m, cao 1,5m; điểm va chạm cách mép đường bên trái (theo hướng K – Vằng Can) là 1,1m. Xác định nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn là do bị can Lương Văn L điều khiển xe mô tô BKS 12T1-197.31 trong tình trạng đã sử dụng rượu, không làm chủ tốc độ, không điều khiển xe mô tô đi về bên phải theo chiều đi của mình khi tránh nhau mà đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều 0,57m, đã đâm vào xe mô tô của ông Ngô Văn K điều khiển đi ngược chiều tới làm ông Kim tử vong. Hành vi này đã vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ, cụ thể: Vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 8 Điều 8: “...Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở”; vi phạm quy tắc chung quy định tại khoản 1 Điều 9: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”; vi phạm quy định về tránh xe đi ngược chiều tại khoản 1 Điều 17: “Trên đường không phân chia thành hai chiều xe riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều đi của mình;”. Do đó, hành vi của bị cáo Lương Văn L

đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Vật chứng đã xử lý: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng đối với 02 xe mô tô trong vụ án, cụ thể: Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 12T1-097.31 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho chủ sở hữu là Mông Văn P; trả 01 xe mô tô nhãn hiệu SUNFAT và 01 biển kiểm soát 12T1-0291 cho chủ sở hữu là Ngô Văn B.

Vật chứng hiện đang tạm giữ: 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 040134001285 mang tên Lương Văn L, hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định theo quy định.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSTĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn L ra trước Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo yêu cầu được trả lại 01 giấy phép lái xe mô tô cho bị cáo; Người đại diện bị hại anh Ngô Văn B trình bày: Sau khi bố là Ngô Văn K chết, bị cáo Lương Văn L đã hỗ trợ 01 con lợn 35kg, tiền để đóng quan tài 1.700.000 đồng và tiền mặt là 3.500.000 đồng. Sau đó, bà Lương Thị T là mẹ đẻ của bị cáo L đã chủ động thỏa thuận bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình với tổng số tiền 70.000.000 đồng, trong đó đã bồi thường được 50.000.000 đồng, hiện còn lại 20.000.000 đồng hai bên thỏa thuận hẹn đến tháng 8 năm 2022 bị cáo L sẽ trả đủ (theo biên bản thỏa thuận ngày 24/8/2021).

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn L nhất trí với mức bồi thường mà đại diện bị hại anh Ngô Văn B đưa ra ở trên.

Đối với anh Ngô Văn H1, Ngô Văn Đ nhất trí với ý kiến của anh Ngô Văn B và không có ý kiến bổ sung thêm.

Đối với Mông Văn P, Lương Văn C, Lương Thị T, Hồ Văn H, Hồ Văn M không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lương Văn L “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả 01 giấy phép lái xe Hạng A1 cho bị cáo Lương Văn L.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã trả 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12T1-097.31 kèm theo giấy chứng nhận xe mô tô

cho chủ sở hữu là ông Mông Văn P và trả 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12T1-0291 cho anh Ngô Văn B.

Về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngoài những số tiền chi phí mai táng phí và tiền đã bồi thường ra, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Ngô Văn B là người đại diện hợp pháp cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đồng tình quan điểm của Viện kiểm sát về căn cứ buộc tội, xử lý vật chứng, bồi thường dân sự, không áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất dưới khung hình phạt.

Trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát, luật sư vẫn giữ nguyên quan điểm về đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với quan điểm bào chữa của luật sư; bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Tràng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt anh Mông Văn P, Lương Văn C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vắng chị Ngô Thị N là người làm chứng. Trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, Xét thấy vắng mặt anh Mông Văn P, Lương Văn C và chị Ngô Thị N không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và cũng phù hợp với thực tế vụ việc đã xảy ra. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Hậu quả Lương Văn L, Lương Thị T, Vi Phương T1, Ngô Văn K bị thương đã được đưa đến Trung tâm y tế huyện Tràng Định cứu chữa đến ngày 11/5/2021 thì Lương Văn L, bà Lương Thị T,

cháu Vi Phương T1 xin ra viện, còn ông Ngô Văn K được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu điều trị. Đến khoảng 17 giờ ngày 19/5/2021 Ngô Văn K tử vong, hai xe mô tô hư hỏng nặng. Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 49/2021/TT ngày 21/6/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Ngô Văn K: “Nhiễm trùng, nhiễm độc hậu quả của liệt tủy, chấn thương cột sống cổ, chấn thương cột sống, thắt lưng do tương tác với vật tày lực quán tính lớn”.

[3] Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, đã gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của công dân, xét về mức độ hậu quả hành vi của bị cáo là nghiêm trọng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo Lương Văn L, khi tham gia giao thông không thực hiện đúng quy tắc của Luật giao thông đường bộ, trong tình trạng đã sử dụng rượu, không làm chủ tốc độ khi điều khiển xe mô tô, không đi về bên phải theo chiều đi của mình mà đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã đâm vào xe đi ngược chiều gây cho ông Ngô Văn K tử vong. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn L khai nhận, tuy bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng bị cáo đã uống rượu vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi không đúng về bên phải đường mà đã lấn sang bên trái đường đó là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông đường bộ với hậu quả 1 người chết, 02 xe mô tô hỏng. Tại bản kiểm tra nồng độ cồn vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 10/5/2021 với kết quả đo được đối với bị cáo Lương Văn L 0,813mg/l lít khí thở. Bị cáo đã vi phạm khoản 8, Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về hành vi như đã nêu trên là đúng người, đúng tội có căn cứ pháp luật. Xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, dân tộc: Mông, sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, chỉ học hết lớp 5/12 phổ thông, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo và gia đình đã chủ động tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại là 01 con lợn 35kg, số tiền đóng quan tài 1.700.000 đồng và tiền mai táng phí là 3.500.000 đồng. Sau đó, bà Lương Thị T là mẹ đẻ của bị cáo đã chủ động thỏa thuận bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình nạn nhân với tổng số tiền 70.000.000 đồng, trong đó đã bồi thường được 50.000.000 đồng, còn lại 20.000.000 đồng hẹn đến tháng 8 năm 2022 sẽ trả đủ. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và được hưởng một phần tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do phía bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Từ đánh giá trên khi lượng hình cần xem xét nhân thân của bị cáo để ra mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 584, 585, 586, 589, 591 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận bị cáo đã chi phí mai táng phí gồm 01 con lợn 35kg; 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng mua quan tài và số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng tiền mai táng phí và hai bên gia đình đã thỏa thuận bồi thường thêm tổn thất tinh thần 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện bên bị hại gồm 01 con lợn 35kg; 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng tiền mua quan tài; 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng tiền mai táng phí và 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng tiền tổn thất tinh thần, bị cáo còn phải bồi thường tiếp 20.000.000 đồng cho bị hại, theo thỏa thuận (ngày 24/8/2021) của hai bên đến tháng 8 năm 2022 trả xong. Đến hết tháng 8 năm 2022 bị cáo Lương Văn L chưa trả xong số tiền trên, thì bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[10] Xử lý vật chứng: Căn cứ theo điểm điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả 01 giấy phép lái xe mô tô cho bị cáo Lương Văn L.

[11] Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã trả 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12T1-097.31 kèm theo giấy chứng nhận xe mô tô cho chủ sở hữu là ông Mông Văn P và trả 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12T1-0291 cho anh Ngô Văn B và các hư hỏng của 02 xe mô tô thì gia đình bị cáo (bà Tàn là mẹ đẻ) đã thỏa thuận với Mông Văn P, Ngô Văn B về chi phí sửa chữa. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với bà Lương Thị T và cháu Vi Phương T1 bị thương sau tai nạn, quá trình điều tra bà Tàn và bố đẻ cháu Thùy là ông Lương Văn C đã có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng, bồi thường về dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[14] Xét đề nghị của Luật sư bào chữa áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất khởi điểm của khung hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy, luật sư đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất khởi điểm của khung hình phạt là không tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo Lương Văn L bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo là hộ cận nghèo nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 591; Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn L 03 (ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày 09 tháng 7 năm 2021.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Trách nhiệm dân sự:

4.1. Ghi nhận bị cáo đã chi phí mai táng phí gồm 01 con lợn 35kg; 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng mua quan tài và số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng tiền mai táng phí và hai bên gia đình đã thỏa thuận bồi thường thêm tổn thất tinh thần 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

4.2. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện bên bị hại gồm 01 con lợn 35kg; 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng tiền mua quan tài; 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng tiền mai táng phí và 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng tiền tổn thất tinh thần.

4.3. Buộc bị cáo Lương Văn L bồi thường tiếp cho anh Ngô Văn B (là người đại diện cho gia đình bị hại) là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, thời hạn trả tháng 8/2022. Hết 30 tháng 8 năm 2022 bị cáo không trả hết số tiền trên và anh Ngô Văn B có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì

bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Xử lý vật chứng: Trả 01 giấy phép lái xe Hạng A1 số C4C134001258 cho bị cáo Lương Văn L.

(Chi tiết vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn ngày 05/10/2021).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp N sách Nhà nước.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

8. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Trảng Định;
- Công an huyện Trảng Định;
- Chi cục THADS huyện Trảng Định;
- Luật sư;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Đại diện cho bị hại;
- NCQL, NVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

